

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Xây dựng “Mô hình số tại cơ sở”

Để hiện thực hóa các mục tiêu về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số được đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng “**Mô hình số tại cơ sở**”, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số đến tận cơ sở, lấy áp, khóm làm địa bàn trọng điểm để hình thành mô hình, cách làm mới, hiệu quả thực chất.
- Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân; hình thành xã hội số theo hướng mọi người dân đều có kỹ năng sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số trong đời sống hằng ngày.
- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng; lực lượng tuổi trẻ nòng cốt trong hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ số.
- Từng bước hình thành các mô hình chuyển đổi số, hệ sinh thái kinh tế số tại địa phương, thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải đồng bộ, thực chất, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế từng địa phương.
- Các chỉ tiêu phải cụ thể, có khả năng đo lường, đánh giá kết quả thực hiện; ưu tiên triển khai các nội dung thiết thực, dễ tiếp cận, dễ thực hiện, mang lại hiệu quả trực tiếp cho người dân.
- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, trách nhiệm của người đứng đầu; xác định người dân là trung tâm, chủ thể của chuyển đổi số.
- Bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai.

II. CÁC MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Mô hình áp/khóm số kiểu mẫu

a) Đối với hoạt động của áp, khóm

- 100% cán bộ phụ trách tại áp, khóm được tập huấn kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ phụ trách tại ấp, khóm sử dụng các nhóm Zalo, nền tảng số để thông tin, tuyên truyền, điều hành công việc.

- 100% văn bản trao đổi giữa cấp xã với trưởng ấp, khóm thực hiện qua môi trường điện tử (trừ văn bản mật).

- Có lực lượng nòng cốt hỗ trợ chuyển đổi số cộng đồng.

b) Đối với người dân

- Tối thiểu 90% người dân trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh.

- Tối thiểu 90% người dân có đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Tối thiểu 90% doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tối thiểu 80% hộ gia đình có ít nhất 01 thành viên có tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử.

- Tối thiểu 70% người dân trưởng thành được phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Tối thiểu 60% người dân trưởng thành biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến thiết yếu.

2. Mô hình chợ số

- 100% các tiểu thương/hộ kinh doanh tại chợ được trang bị các thiết bị phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các chợ triển khai phần mềm về hộ kinh doanh, ngành hàng, vị trí kinh doanh phục vụ công tác quản lý chợ.

- 100% các chợ thực hiện các khoản thu (*điện, vị trí...*) và chi trả lương cho cán bộ, nhân viên hưởng lương tại chợ bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- 100% các chợ có triển khai Camera thông minh giám sát an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy.

- 100% các chợ có sử dụng Wifi/Internet miễn phí cho người dân, tiểu thương, hộ kinh doanh.

3. Mô hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại khóm, ấp

- Có bố trí địa điểm hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó có tối thiểu: 01 máy tính hoặc thiết bị thông minh hỗ trợ người dân; máy in, máy quét; bàn ghế, khu vực hướng dẫn...

- Có kết nối internet ổn định.

- Tối thiểu 90% người dân trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh.

- Tối thiểu 90% người dân có đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Có phân công nhân sự phụ trách hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến.
- Có cơ chế hoạt động cụ thể gồm: Ban hành quy chế hoặc phân công nhiệm vụ rõ ràng; có lịch hỗ trợ định kỳ cho người dân; có sổ hoặc phần mềm theo dõi kết quả hỗ trợ...

4. Mô hình nông nghiệp thông minh

- Có khu vực sản xuất tập trung hoặc mô hình sản xuất được xác định rõ.
- Có thiết bị phục vụ quản lý, theo dõi sản xuất như: điện thoại thông minh; máy tính; camera; thiết bị cảm biến...
- Có ứng dụng công nghệ trong sản xuất như: Hệ thống tưới thông minh; cảm biến môi trường; giám sát nhiệt độ, độ mặn, pH; thiết bị cho ăn tự động...
- Có truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Sản phẩm có mã QR hoặc hệ thống truy xuất nguồn gốc; thông tin sản phẩm được công khai, minh bạch.
- Quảng bá hoặc tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng số, các sàn thương mại điện tử lớn.
- Có quy trình sản xuất rõ ràng.
- Giảm tác động môi trường, có giải pháp xử lý chất thải, bảo vệ môi trường.
- Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm: Có cải thiện năng suất hoặc chất lượng so với phương thức truyền thống; giảm chi phí sản xuất hoặc giảm hao hụt.
- Tăng thu nhập cho hộ dân, doanh nghiệp hoặc thành viên hợp tác xã.

5. Mô hình an ninh trật tự xã hội thông minh

- Có lắp đặt camera an ninh tại các tuyến đường chính như: Khu dân cư, chợ, cơ quan, khu vực trọng điểm,...
- Có trung tâm hoặc điểm tiếp nhận, giám sát thông tin, cụ thể: Có đầu mối quản lý, khai thác dữ liệu camera và thông tin an ninh trật tự; phân công lực lượng trực hoặc theo dõi định kỳ.
- Có kênh tiếp nhận phản ánh của người dân: Có nhóm Zalo, ứng dụng hoặc đường dây nóng tiếp nhận phản ánh.
- Có kênh thông tin cảnh báo: Tội phạm; lừa đảo công nghệ cao; cháy nổ; mất an ninh trật tự...
- Có lực lượng tham gia quản lý mô hình: Công an cấp xã; lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; đoàn thể; tổ tự quản; tổ công nghệ số cộng đồng.
- Ban hành quy chế hoạt động cụ thể, trong đó: Phân công nhiệm vụ rõ ràng; quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin; chế độ phối hợp giữa các lực lượng,...
- Tình hình an ninh trật tự được cải thiện: Giảm tội phạm; tệ nạn xã hội; vi phạm pháp luật; mất trật tự công cộng.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện:

- Triển khai thí điểm tại 20 xã, phường gồm: Bạc Liêu, Hiệp Thành, Vĩnh Hậu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình, Láng Tròn, Giá Rai, Hồng Dân, Phước Long, Gành Hào, Đầm Dơi, Nguyễn Phích, Đất Mũi, Sông Đốc, Trí Phải, Cái Đôi Vàm, An Xuyên, Tân Thành, Năm Căn, Lý Văn Lâm.

- Các xã, phường được chọn thí điểm tiến hành chọn và đăng ký ít nhất 01 mô hình được nêu tại Mục II của Kế hoạch này và địa điểm triển khai gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) trước ngày 02/6/2026.

2. Thời gian hoàn thành: Chậm nhất đến ngày 05/8/2026, trong đó:

- Dự kiến ngày 10/6/2026: Tất cả các xã, phường được chọn thí điểm đồng loạt tổ chức Lễ ra quân triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng “Mô hình số tại cơ sở”.

- Chậm nhất ngày 15/8/2026: Tất cả các xã, phường tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chậm nhất ngày 25/8/2026: Tổ chức tổng kết trên toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực số

- Tổ chức tuyên truyền về lợi ích, vai trò của chuyển đổi số bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Xây dựng các chuyên mục, tin bài, video hướng dẫn kỹ năng số cơ bản.

- Phát huy hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng

- Dịch vụ công trực tuyến;

- Định danh điện tử;

- Thanh toán không dùng tiền mặt;

- Sàn thương mại điện tử;

- Kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng.

b) Tổ chức các đợt “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để hướng dẫn, hỗ trợ người dân:

- Đăng ký và sử dụng tài khoản định danh điện tử.

- Sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Nộp hồ sơ trực tuyến; tra cứu hồ sơ; nhận kết quả điện tử; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí...

- Thanh toán điện tử, cụ thể: Hỗ trợ cài đặt và sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử, thanh toán QR code; hướng dẫn thanh toán điện, nước, cước viễn thông,...

- Hướng dẫn phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng.
- Hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin...

3. Phát triển hạ tầng số

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet băng rộng đến các khu vực còn khó khăn.
- Phối hợp doanh nghiệp viễn thông bảo đảm phủ sóng di động, Internet trên địa bàn.
- Khuyến khích người dân, hộ gia đình kết nối internet, sử dụng mạng 4G trên các thiết bị thông minh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (trực tiếp là Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)

- Đầu mối chủ trì theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Phối hợp với các xã, phường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ/nhóm nhiệm vụ thuộc mô hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại khóm, ấp. Tham mưu thực hiện việc bố trí máy móc, trang thiết bị, hạ tầng mạng, thiết bị chuyên dùng và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho giao dịch dịch vụ công trực tuyến tại các điểm thực hiện mô hình.
- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ thẩm định kết quả thực hiện các tiêu chí của các xã, phường được chọn thực hiện thí điểm.
- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân về các kỹ năng số cơ bản.
- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị xây dựng “Mô hình ấp/khóm số kiểu mẫu”.
- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị trong việc rà soát, nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet...

3. Công an tỉnh

- Chủ trì triển khai việc cài đặt định danh điện tử mức độ 2 và phối hợp với các xã, phường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng.
- Hướng dẫn bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng...
- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị xây dựng “Mô hình an ninh trật tự xã hội thông minh”.

4. Sở Công Thương

- Chủ trì hướng dẫn triển khai các mô hình chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại, chợ truyền thống và hộ kinh doanh.
- Phối hợp các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp trung gian thanh toán thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.
- Tổ chức tập huấn kỹ năng kinh doanh số, thương mại điện tử cho tiểu thương, hộ kinh doanh.
- Hướng dẫn xây dựng mô hình “Chợ số”, “Tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt”.
- Theo dõi, đánh giá hiệu quả chuyển đổi số trong lĩnh vực công thương để đề xuất nhân rộng mô hình.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, cán bộ cấp xã. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như: Sản xuất thông minh, kinh tế số nông nghiệp, quản trị dữ liệu sản xuất...
- Phối hợp lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc hộ dân đủ điều kiện để xây dựng “Mô hình nông nghiệp thông minh”.
- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị xây dựng “Mô hình nông nghiệp thông minh”.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức phổ cập kỹ năng số trong trường học.
- Phát huy vai trò học sinh, giáo viên hỗ trợ người thân trong gia đình chuyển đổi số.

7. Tỉnh đoàn

- Phát huy lực lượng đoàn viên, thanh niên tham gia tổ công nghệ số cộng đồng.
- Tổ chức các đội hình thanh niên hỗ trợ người dân sử dụng nền tảng số.

8. Sở Tài chính

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; đồng thời hướng dẫn các đơn vị thanh quyết toán theo quy định.

9. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số

- Phối hợp hỗ trợ hạ tầng viễn thông, internet, mở rộng vùng phủ sóng, nâng cao chất lượng mạng.
- Phối hợp hỗ trợ nền tảng số cho chính quyền, người dân và doanh nghiệp; thanh toán không tiền mặt; chữ ký số cá nhân cho người trưởng thành...

- Hỗ trợ cộng đồng số: phổ cập smartphone, mạng 5G, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, Tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nâng cao nhận thức chuyển đổi số...

10. Ủy ban nhân dân 20 xã, phường thí điểm

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) chậm nhất ngày 05/6/2026.

- Chủ động, thường xuyên phối hợp các sở, ngành tỉnh để được hỗ trợ, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng đề xuất biểu dương, khen thưởng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân thực hiện chưa đạt yêu cầu.

- Theo dõi, báo cáo kết quả định kỳ về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

11. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau; Cổng Thông tin điện tử tỉnh tăng cường viết tin, bài, dành thời lượng thỏa đáng vào thời điểm thích hợp để thông tin, tuyên truyền rộng rãi nội dung được nêu tại Kế hoạch này.

12. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương; cử nhân lực tham gia tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trên cơ sở đề xuất của các xã, phường.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (qua đồng chí Lê Thị Kim Chung, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, điện thoại: 0964.498.045) để phối hợp xử lý theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục V;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và PT, TH Cà Mau;
- VNPT Cà Mau; Viettel Cà Mau;
- FPT Cà Mau; MobiFone Cà Mau;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng TTĐT;
- KGVX (Đ);
- Lưu: VT, Đ46, KP154/5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân